

LÀN SÓNG K-DRAMA TỪ MỘT GÓC NHÌN

Vũ Thị Chín*

Tóm tắt: Điện ảnh Hàn Quốc là nhân tố quan trọng thúc đẩy sự tấn công ồ ạt của làn sóng Hallyu. Phim truyền hình Hàn Quốc liên tục tạo ra “cơn sốt” trong nước và nhiều quốc gia trên thế giới (trong đó có Việt Nam). Thông qua các bộ phim truyền hình dài tập khán giả hiểu rõ hơn những nét đặc trưng văn hóa của Hàn Quốc (phong tục tập quán, lối sống, ẩm thực, thời trang...), thêm yêu mến phong cảnh đất nước và con người Hàn Quốc. Bài viết “Làn sóng K-drama” dưới góc nhìn của người nghiên cứu, giảng dạy ngoại ngữ và yêu thích phim Hàn tìm hiểu những nét đặc trưng tạo nên sự thú vị của phim Hàn Quốc, lý giải nguyên nhân tạo ra cơn sốt phim truyền hình, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm trong giảng dạy ngoại ngữ.

Từ khóa: phim truyền hình Hàn Quốc; cơn sốt phim truyền hình; làn sóng; ẩm thực Hàn; văn hóa Hàn Quốc.

Abstract: South Korea’s cinema plays an important role in promoting Hallyu. Korean TV dramas have continuously created “drama fever” in local markets and many countries in the world (including Vietnam). Through TV drama series, TV viewers can better understand unique characteristics of South Korean culture (such as customs, lifestyle, food, fashion, etc.), and thus they love South Korea’s landscapes and people more and more. The paper entitled “K-drama wave” from the perspective of a researcher who is also a foreign language teacher and South Korean movie fan, explores unique factors that create the attractiveness of South Korea’s movies and dramas, discusses the reasons behind TV-drama fever, and draws some lessons for foreign language teaching.

Key words: K-drama; drama fever; wave; Korean food; Korean culture.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hàn Quốc có nền điện ảnh rất đáng tự hào so với các nước trong khu vực và quốc tế. Với diện tích hơn 100 000 km², dân số hơn 50 triệu người, với chiến lược quốc gia bài bản về xuất khẩu văn hóa, chỉ trong vòng hơn 2 thập kỷ Hàn Quốc đã tạo ra kỳ tích: cho ra lò hàng nghìn tác phẩm điện ảnh, truyền hình và chương trình giải trí được giới phê bình nghệ thuật đánh giá cao về chất lượng, được người hâm mộ trong và ngoài nước háo hức đón chờ. Điện ảnh Hàn Quốc thực sự là nhân tố quan trọng thúc đẩy sự tấn công ồ ạt của làn sóng Hallyu (하류 – Hàn Lưu - Korean wave – làn sóng Hàn Quốc) đến với các quốc gia châu Á và trên toàn thế giới. Những “siêu phẩm” K-drama (phim truyền hình Hàn Quốc) liên tục tạo ra “cơn sốt” (*dramafever*) ở Hàn Quốc và nhiều quốc gia trên thế giới (trong đó có Việt Nam). Thông qua các bộ phim truyền hình dài tập khán giả hiểu rõ hơn những nét đặc trưng văn hóa của Hàn Quốc (phong tục tập quán, lối sống, ẩm thực, thời trang...), thêm yêu mến phong cảnh đất nước và con người Hàn Quốc. K-drama trở thành “món ăn tinh thần” của nhiều người và có ảnh hưởng không nhỏ đến giới trẻ (từ cách ăn mặc,

* Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội; Email: vuthichin191@yahoo.com.

trang điểm, đầu tóc đến sở thích âm nhạc, phong trào học tiếng Hàn...). Truyền thông và báo giới có nhiều bài viết, công trình nghiên cứu về hiện tượng Hallyu, K-wave, K-biz, K-pop, K-movie... Bài viết về “Làn sóng K-drama” dưới góc nhìn của người nghiên cứu, giảng dạy ngoại ngữ và yêu thích phim Hàn góp thêm vài nét chấm phá vào bức tranh vốn đã rất nhiều màu sắc.

Phương pháp và mục đích nghiên cứu: Bài viết sử dụng phương pháp liệt kê, so sánh, mô tả, phân tích và tổng hợp để nêu bật được những nét đặc trưng tạo nên cơn sốt phim truyền hình Hàn Quốc, lý giải nguyên nhân tạo ra cơn sốt đó và rút ra một số bài học kinh nghiệm trong giảng dạy ngoại ngữ.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Độ “hot” của K-drama

Phim truyền hình Hàn Quốc (K-drama) có sức lan tỏa mạnh mẽ, hấp dẫn, lôi cuốn, thu hút được lượng khán giả đặc biệt đông đảo. Ngày nay, khi người ta bận rộn với đủ thứ công việc, có đủ thú vui mà hàng triệu (thậm chí hàng tỉ) người vẫn theo dõi những bộ phim truyền hình kéo dài vài tháng tới nửa năm. Bộ phim ngắn khoảng 16-20 tập, trung bình 30 - 40 tập, nhưng không ít phim Hàn dài hơn 100 tập, mỗi tập khoảng 50 - 65 phút. Ví dụ: *Em là định mệnh đời anh - You Are My Destiny* (2009) 178 tập, *Son môi hồng – Pink Lipstick* (2010) 149 tập; *Thần y Hur Jun – Legendary Doctor Hur Jun* (1999) 135 tập; *Hur Jun chính truyện – Hur Jun: The Originary Story* (2013) 135 tập; *Cám ơn cuộc đời/Khoảnh khắc hạnh phúc – Ugly Alert* (2013) 133 tập; *Sự quyến rũ của người vợ - Temptation of Wife* (2008) 129 tập; *Khu vườn của mẹ - My Mother's Garden* (2014) 126 tập; *Chỉ riêng mình em – You Are Only Mine* (2011) 121 tập; *Mãi mãi tuổi thanh xuân – Always Spring* (2016) 120 tập... Điều này chứng tỏ phim truyền hình Hàn Quốc có sức hấp dẫn rất lớn.

Minh chứng rõ nét nhất cho độ “hot” của K-drama là chỉ số rating (số lượng khán giả xem phim), lượt view (lượt người xem video) trên trang phim trực tuyến và doanh thu do bộ phim mang lại. Ví dụ phim *Yêu không kiểm soát (Uncontrollably Fond)* 20 tập năm 2016 được Đài Truyền hình Trung Quốc mua với giá 303 000 USD/tập (7 tỉ VNĐ) và chỉ riêng trang Youku (trang xem video lớn nhất TQ) đã có tới hơn 3,7 tỉ lượt người xem. Phim *Người tình ánh trăng (Moon lover)* hơn 2 tỉ lượt xem trên trang web xem phim trực tuyến và đem lại cho nhà sản xuất gần 8 triệu USD, còn *Pinocchio* – hơn 1,5 tỷ người xem với doanh thu 5,6 triệu USD chỉ riêng tại thị trường Trung Quốc.

Làn sóng K-drama mạnh mẽ tới mức gây được sự chú ý của các nguyên thủ quốc gia một số nước. Cựu Thủ tướng Nhật Bản Junichiro Koizumi từng nói về Bae Yong Joon trong phim *Bản tình ca mùa đông (Winter Sonata)*: “vai nam chính trong phim còn nổi tiếng hơn cả tôi” [<http://news.zing.vn/ban-tinh-ca-mua-dong> ngày 15/12/2012]. Thủ tướng Thái Lan Prayut Chan-o-cha kêu gọi người dân Thái Lan xem phim “*Hậu duệ mặt trời (Descendants of The Sun)*” đang làm mưa làm gió gần đây vì ông “thấy rõ trong phim là lòng yêu nước, sự hy sinh, tuân thủ mệnh lệnh của những công dân đầy trách nhiệm” [tuoitre.vn 18/03/2016]. Chính phủ Thái Lan còn “đề nghị Tổng cục du lịch Hàn Quốc sắp xếp cuộc gặp giữa Thủ tướng và nam chính của bộ phim *Song Jung Ki*”, “kêu gọi hai quốc gia hợp tác làm phim” [kenh14.vn.star 25/03/2016]. Cựu tổng thống Hàn Quốc Park Geun Hye “ca ngợi phim *Hậu duệ mặt trời* là trường hợp điển hình, không chỉ giúp quảng bá văn hóa, thúc đẩy du lịch nước nhà, mà còn tác động tích cực đến nền kinh tế, đến các mặt hàng

xuất khẩu như mỹ phẩm, thời trang, thực phẩm...”. [news.zing.vn Sao “Hậu duệ mặt trời diện kiến Tổng thống Hàn ngày 11/4/2016].

“Độ phủ sóng của Hallyu dày đặc ở Nhật Bản, Thái Lan, Việt Nam... và những năm gần đây là Trung Quốc” khiến những người làm văn hóa ở đất nước này “lo ngại sự xâm lăng của làn sóng Hàn”, nhất là sau khi một loạt phim Hàn đổ bộ vào châu Á, “làm mưa làm gió” ở các quốc gia này [http://cinet.gov.vn 12/3/2014] làm “lung lay vị trí độc tôn” của điện ảnh Trung Quốc ở châu lục trong nhiều năm qua. Theo quan sát của chúng tôi, chỉ riêng các kênh của Đài truyền hình Việt Nam - VTV ngày 29/01/2018 đã phát sóng tới 27 phim truyền hình Hàn Quốc [Lịch phát sóng VTV.vn], nếu liệt kê cả các đài truyền hình các tỉnh thành, con số đó còn lớn hơn rất nhiều.

Tại sao phim Hàn lại có sức hấp dẫn đến mức không chỉ “Hội mê phim Hàn”, “Tín đồ phim Hàn”, “Mọt phim Hàn”, “Hội yêu phim Hàn”, mà rất nhiều khán giả khắp mọi nơi không những không bỏ qua bất cứ bộ phim nào, mà còn dõi theo tất cả những gì liên quan đến các nhân vật trong phim ở ngoài đời, thói quen, sở thích và đôi khi cả cuộc sống riêng tư của họ?

2.2. Giải mã cơn sốt phim truyền hình Hàn Quốc (dramafever)

2.2.1. Tên phim

Hàn Quốc luôn có chiến lược PR hoàn hảo để quảng bá cho các bộ phim ngay từ khi chưa bấm máy. Đây chính là tiền đề tạo ra sự chú ý, tò mò, háo hức đón chờ của công chúng. Tên phim có vai trò vô cùng quan trọng. Cũng như “bộ mặt của con người”, bản thân tên phim hay, độc đáo đã có sức hút khán giả, khiến họ khó mà thờ ơ, quay lưng lại với bộ phim vì phim ảnh là hàng hóa đặc biệt. Ngày nay khi mỗi năm chỉ riêng Hàn Quốc đã có hàng trăm dự án phim lớn nhỏ, truyền hình và điện ảnh, chưa kể sự cạnh tranh khốc liệt giành thị phần trong và ngoài nước của các nền điện ảnh các nước thì tên phim, tên diễn viên, biên kịch và đạo diễn là một trong những đảm bảo chắc chắn cho thành công/rating của bộ phim. Mục tiêu của phim Hàn thường nhắm vào thị trường rộng lớn hơn, đó là châu Á và thế giới nên các phim đều có cả tên tiếng Hàn và tiếng Anh. Trong bài viết này chúng tôi chủ yếu so sánh, phân tích tên phim bằng tiếng Anh và tiếng Việt (phổ biến, thông dụng đối với nhiều người Việt).

Nghiên cứu tên 200 phim Hàn Quốc đã từng chiếu ở Việt Nam, chúng tôi nhận thấy rằng phần lớn tên phim:

- Bao hàm được nội dung phim;
- Tương đối hay, độc đáo, tạo cảm xúc, không bị nhàm chán;
- Gọi tò mò, làm khán giả quan tâm, mong muốn được thưởng thức;
- Phù hợp với thể loại phim...

Nhìn chung, tên phim Hàn trong tiếng Việt ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thuộc, phần lớn gồm 4 từ (tiếng/âm tiết). Trong số 200 phim trên màn ảnh Việt, chúng tôi thấy chỉ có 2 tên có 8 từ (*Điều kỳ diệu ở phòng giam số 7 – Miracle In Cell No 7/ Number 7 Room’s Gift; Chàng trai đến từ xứ sở thần tiên – Alice: Boy From Wonderland*), 4 phim có 7 từ (*Ước mơ vươn tới một ngôi sao – Star In My Heart; Bản tình ca duy nhất của tôi - My Only Love Song; Khi những bà nội trợ hành động – First Wives’ Club, Xin lỗi anh chỉ là sát thủ - Luck-key*), 5 phim - 6 từ, 15 phim - 2 từ, 21 phim - 3 từ, 33 phim - 5 từ,

nhưng có tới 120 tên có 4 từ. Trong số 27 phim do Đài truyền hình Việt Nam phát sóng ngày 29/01/2018, 18 tên phim có 4 từ, mặc dù tên tiếng Anh ít hoặc nhiều từ hơn. Ví dụ:

Đánh tráo số phận – Love And Obsession (2016 – 28 tập)

Bố là tất cả - Father I'll Take Care of You (2016 – 50 tập)

Di sản thừa kế - Inheritance (78 tập)

Trao gửi yêu thương – Give Love Away (2017 – 75 tập)

Chung một mái nhà – Love On A Rooftop (2015 – 101 tập)

Trái tim trong sáng – Jong Bo Ri Is Here/ Come Jong Bo Ri (2017 – 52 tập)

Hạnh phúc là nhà/Tổ ấm yêu thương – House of Bluebird (2016 – 20 tập)

Quý bà cảnh sát – Mrs. Cop (2016 – 20 tập)

Khi mẹ ra tay – Angry Mom (2015 -16 tập)

Phim Hàn Quốc hấp dẫn có thể một phần do tên phim có yếu tố độc, lạ, gây tò mò:

My P.S. Partner - Đối tác gọi cảm

Mister Q - chàng trai đáng yêu

Something About 1% - Hạnh phúc bất ngờ

Love 911 - Chuyện tình 911/Yêu khẩn cấp

The King 2 Heart - (Chuyện) Tình ngang trái

D-day - Ngày định mệnh/Ngày thảm họa/Ranh giới mong manh

Pit-a-pat, My Love - Câu chuyện tình yêu

Oh la la Couple - Cặp đôi hoàn hảo/Cặp đôi hoàn cảnh/ Cặp đôi hài hước

Từ Hán-Việt cũng tạo ra hiệu ứng tích cực làm tên phim “bắt mắt, lọt tai”:

Cầu hôn đại tác chiến - Operation Love – (Phiên bản Hàn Quốc) – (2017)

Thiên hạ đệ nhất shipper - Strongest Deliverman

Sát thủ hào hoa - A Man Called God (2010)

Bộ tứ lừa đảo Seondal: The Man Who Sells The River - (2016)

Hoa du ký (2017) 화유기 Hwayyugi

Thực thần - Let's Eat

Mây họa ánh trăng - Moonlight Drawn By Clouds

Lục long tranh bá - Six Flying Dragons

So với tên phim bằng tiếng Anh, chúng tôi thấy rất nhiều tên phim bằng tiếng Việt được mở rộng thêm một số thành tố nên có thông tin rõ ràng, đầy đủ hơn, giúp công chúng dễ dàng định hướng và lựa chọn.

Ví dụ: Phim *Dong Yi* nếu dịch sang tiếng Việt chỉ là Đông Y (hay Đông y) thì khán giả Việt khó tưởng tượng ra đó là danh từ chung hay danh từ riêng, nếu là danh từ riêng thì đó là tên địa

danh hay tên người. Nếu là tên người thì nhân vật đó là nam hay nữ... nên với bản dịch "*Chuyện nàng Dong Y*" / "*Bảo vệ Hoàng Cung*" hay "*Hoàng Cung dậy sóng*" khán giả được định hướng rằng đó là bộ phim cổ trang/dã sử kể về một cung nữ hoặc phi tần trong Cung thời Chosun.

Chú bé người gỗ Pinocchio - nhân vật hư cấu bằng gỗ có cái mũi dài ra khi nói dối trong tiểu thuyết dành cho thiếu nhi "Những cuộc phiêu lưu của Pinocchio" – 1883) xuất hiện trên màn ảnh trong phim hoạt hình của Walt Disney năm 1940. Năm 2014, bộ phim truyền hình 20 tập của Hàn Quốc *Pinocchio* (tiếng Hàn 피노기오, tiếng Nga Пинокио) có tựa trong tiếng Việt là "*Cô bé người gỗ*" kể về cô gái "mắc căn bệnh" mỗi khi nói dối sẽ bị nấc cục khát khao trở thành phóng viên nổi tiếng.

The K2 (Tiếng Hàn 더 케이투, tiếng Nga K2) với bản dịch *Mật danh K2* có định hướng rõ ràng về thể loại phim (hành động), giúp khán giả yêu thích mảng đề tài trinh sát, gián điệp lựa chọn dễ dàng hơn.

Theo chúng tôi phương án mở rộng thông tin trong các bản dịch tên các bộ phim *Iris - Mật danh Iris*, *Big Things/Daemul - Nữ tổng thống Hàn Quốc*, *Circle - Vòng xoay tử thần*, *Giant - Thành công vĩ đại/Cuộc đời lớn lao*, *Fantastic - Phép màu tình yêu*,... là lựa chọn hoàn hảo của dịch giả/người xuất-nhập khẩu phim. Phương án dịch phim *Misaeng* (trong đó 미 - có nghĩa là không còn, 생 - cuộc sống) - 미생 - 아직 살아 있지 못한자: *Cuộc sống không trọn vẹn* vừa phù hợp với nội dung và thể loại phim, vừa hấp dẫn khán giả. *Dream High* có nghĩa "Ước mơ cao, xa, xa vời" được dịch rất hay, sát nội dung phim: *Giấc mộng thành triệu phú*.

Khán giả Việt không biết Gap Dong là gì/là ai, nên bản dịch "*Kẻ sát nhân bí ẩn*" phần nào giải đáp được rằng đó là bộ phim hình sự về việc điều tra nghi phạm giết người hàng loạt.

Ngược lại bớt một số thành tố, yếu tố từ vựng có liên quan đến cốt truyện hoặc nội dung của phim trong một số trường hợp cũng tạo nên hiệu ứng tích cực.

Ví dụ: Khán giả Việt khó nhớ và, thật ra, cũng không coi trọng tên riêng (trừ khi đó là tên của những anh hùng, những nhân vật lịch sử) nên việc lược bỏ tên *Kim Tak Goo* trong phim "*King Of Baking Kim Tak Goo*" (2010) làm cho bản dịch "*Vua bánh mì*" ngắn gọn, súc tích hơn nguyên bản "*Vua bánh mì Kim Tak Goo*".

Gyeongseong School: Disappeared Girls (2015) - Ngôi trường ma quái

My daughter Seo Young - Con gái của bố

Hwayi: A Monster Boy - Cậu bé quái vật/Sát nhân trắng

Bing Goo (Binggoo) - Khi người băng yêu

Nhiều tên phim tiếng Việt khác hẳn so với tiếng Anh. Theo chúng tôi, đây không còn là đối tượng của "dịch" nữa mà chính là "Đặt tên phim bằng tiếng nước ngoài" [Vũ Thị Chín] hoặc "Cung cấp một tựa đề mới" (Providing a new title) [Hà Thị Vũ Hà], bởi tựa đề của cùng một phim bằng hai ngôn ngữ gần như không liên quan/hoặc liên quan rất ít. Ví dụ: Phim *Argon* (tên một nguyên tố hóa học) có tựa trong tiếng Việt là "*Truy tìm sự thật*" có thể là do đặc tính hóa học của nguyên tố này. Tựa đề phim "*Syndrome*" (nghĩa tiếng Việt là "hội chứng, triệu chứng các dấu hiệu bệnh" trong tiếng Việt - "*Bàn tay sinh tử*", "*Producer*" (nhà sản xuất) - "*Hậu trường giải trí*", "*The Great Wives*" (Những bà vợ vĩ đại) - "*Eva nổi giận*" cũng có ít nhiều liên quan. Nhưng thật khó lý giải vì sao

“Fate” (thiên mệnh, định mệnh, số mệnh) lại là “Nhà vua và chàng hề”, còn “Tasty Life” – “Tình cha”, “Atress Is Too Much – Điều cô ấy thiếu”, “Tomato – Tình cờ”, “Warm & Cozy – Cuộc đời như mơ”, “Pasta – Hương vị tình yêu”, “Taste – Hương vị dục vọng”... Đây cũng có thể được coi là “sản phẩm của trí tưởng tượng phong phú” hoặc “một cách thu hút khán giả của nhà sản xuất” [Hà Thị Vũ Hà], nhất là khi có nhiều phiên bản dịch. Ví dụ:

How To Use Guys With Secret Tips – Nghệ thuật của trai/ Bí kíp lợi dụng đàn ông

One Day – 24 giờ yêu/ Một ngày để yêu

As One – Bóng bàn/Đồng đội

Bad Sister – Gái hư phá đám cưới/Kế hoạch gái hư

For The Emperer – Nữ giám đốc quyến rũ/ Nữ giám đốc gợi tình

Tên phim hơi “sến sẩm”, “ướt át”, mang tính chất hội thoại cũng là một trong những lựa chọn của người dịch/người xuất-nhập khẩu phim Hàn Quốc, một phần có thể do yếu tố thương mại. Ví dụ: You’re Beautiful – Cô nàng đẹp trai, That fool – Chồng hờ vợ tạm, Smile, Mom – Số phận trớ trêu/Nước mắt và nụ cười, Jealousy Incarnate – Muôn kiểu ghen tuông, Mary Stayed Out All The Night – Yêu giả tình thật/Anh ấy là chồng tôi, Another Oh Hae Young – Lại là Oh Hae Young, The Most Beautiful Goodbye In The World – Lời biệt ly đẹp nhất trên đời,...

2.2.2. Thể loại và đề tài

Phim Hàn Quốc rất phong phú và đa dạng về thể loại và đề tài nên có thể đáp ứng được mọi sở thích và thị hiếu của người hâm mộ. Ai cũng có thể lựa chọn cho mình thể loại yêu thích từ lịch sử, cổ trang, hài hước, lãng mạn, tâm lý tình cảm đến khoa học, viễn tưởng, xuyên không, bí ẩn kinh dị, chuyển kiếp luân hồi, ma quỷ, phim hành động, xã hội đen, tội phạm và cả phim thảm họa...

Các nhà sản xuất phim truyền hình Hàn Quốc rất khéo cân bằng cả hai khía cạnh giải trí và nghệ thuật hàn lâm. Họ đã tạo ra rất nhiều tác phẩm có nội dung và đề tài tương đồng nhưng vẫn thu hút được lượng khán giả đông đảo. Những đề tài quen thuộc như gia đình, nhà trường, xã hội, đề tài công sở, nghề nghiệp, tình yêu đôi lứa, ghen tuông, ngoại tình, thể thao, âm nhạc, thời trang, ẩm thực, y học... được khai thác triệt để với đầy đủ góc cạnh và tình tiết trong không gian, thời gian và đối tượng khác nhau nên không gây nhàm chán.

- Các tín đồ thời trang sẽ thấy thích thú khi xem những bộ phim: *Tình một đêm* - I Do, I Do (Thiết kế giày), *Alice ở Cheomdamdong* (Thiết kế túi xách), *Tạp chí thời trang* – Style, *Nhớ em* – Missing You, *Khát khao hạnh phúc* – I Need Romance, *Chàng trai đa tài* - Cinderella Man...

- Những người yêu âm nhạc sẽ được đáp ứng sở thích khi xem *Ngôi sao âm nhạc* – Gloria, *Cô nàng đẹp trai* – You Are So Handsome, *Ban nhạc mỹ nam* – Shut Up: Flower Boy Band, *Điệu valse mùa xuân* – Spring Valse, *Tình yêu nhạc Trot* – Trot Lovers...

- Y khoa luôn là đề tài được các nhà biên kịch, đạo diễn Hàn Quốc quan tâm, “ưu ái”. Những bộ phim về nghề y luôn hấp dẫn cho dù đó là phim lịch sử, cổ trang hay viễn tưởng hoặc tâm lý tình cảm. Phim về những “thiên thần áo trắng” trên màn ảnh Hàn Quốc rất nhiều và luôn được

đón nhận, trong số đó có không ít phim đã trở thành “siêu phẩm”, ghi dấu ấn trong lòng công chúng. Ví dụ: *Hậu duệ mặt trời – Descedens Of The Sun*, *Anh em nhà bác sĩ – Medical Brothers*, *Lang băm thiên tài - Yong Pal*, *Chuyện tình bác sĩ – Doctors*, *Thần y Hur Jun – Legendary Of Hur Jun*, *Bí mật tòa tháp trắng – Behind The White Tower*, *4 chị em gái – 4 sisters*, *Danh y vượt thời gian – Time Slip Dr. Jin*, *Người thầy y đức – Romantic Doctor Teacher Kim*, *Đội ngũ danh y – Medical Top Team*, *Lang y – Deserving Of The Name*, *Thần y - Faith...*

Phim về đề tài y khoa đòi hỏi nhà sản xuất phải nắm vững về chuyên môn, kĩ thuật và các yêu cầu về thiết bị. Phim lôi cuốn, hấp dẫn khán giả có lẽ một phần do đặc điểm của nghề y: khai thác y đức và mặt trái của người thầy thuốc với những đặc trưng chuyên ngành chuyên sâu luôn mang lại hiệu ứng cao. Ví dụ: đề tài về bệnh nhi và bệnh tự kỉ (*Bác sĩ nhân ái – Good Doctor*), phẫu thuật tim mạch và lồng ngực (*Trái tim yêu thương – New Heart*, *Bác sĩ xứ lạ - Doctor Stranger*, *Anh em nhà bác sĩ ...*), bệnh tâm thần, đa nhân cách (*Chỉ có thể là yêu – It’s Okay, That’s Love*; *Tìm lại chính mình – Kill Me, Heal Me*); phẫu thuật thần kinh (*Tâm y – Brain*; *Bàn tay sinh tử - Syndrome*), sản (*Bác sĩ khoa sản*), pháp y (*Chúng tích pháp y - Sign*), cấp cứu (*Cặp đôi 119*, *Oan gia phòng cấp cứu...*)

- Gia đình, nhà trường là hai mảng quan trọng trong các bộ phim truyền hình Hàn Quốc. Đề tài học đường được khai thác triệt để, nhiều bộ phim mang lại danh tiếng và tiền bạc cho nhà sản xuất. Elle.vn đã liệt kê Top 20 bộ phim “gây thương nhớ” cho lứa tuổi học trò: *Vườn sao băng Boys Over Flowers*, *Người thừa kế - The Heirs*, *Học đường 2015 - School 2015*, *Bay cao ước mơ - Dream High*, *Thiên thần biết yêu/Tình yêu tuổi học trò - High School Love On*, *Chuyện tình ở Sungkyungkwan*, *Lời hồi đáp 1994 - Reply 1994*, *Gửi người xinh tươi – To The Beautiful You* [elle.vn13.11.2017]. Hầu hết mọi người đều cho rằng “*Gia đình là số 1 – Unstoppable High Kick*” nên Hàn Quốc cho ra đời hàng trăm tác phẩm về đề tài này (chưa kể đến phim nào cũng liên quan đến gia đình, đến các mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình). Có lẽ chính vì vậy mà tên phim “giản dị, chân phương: *Gia đình kimchi*, *Gia đình đá quý*, *Gia tộc họ Wang – The Wang Family*, *Vinh quang gia tộc – Family’s Honor*, *Gia đình kì quặc – What happens To My Family*, *Những nàng công chúa nổi tiếng – Famous Princesses*, *Vua bánh mì*, *Lời hồi đáp 1988 – Reply 1988*, *Muôn mặt hôn nhân – Please, Marry Me...*

- Tình yêu, hạnh phúc lứa đôi là đề tài muôn thuở, niềm cảm hứng cho mọi tác phẩm văn học, nghệ thuật mang đến cho khán giả nhiều niềm vui, tiếng cười đồng thời cũng lấy đi của họ nhiều nước mắt nhất: *Nấc thang lên thiên đường (Stairway To Heaven)*, *Anh em nhà bác sĩ (Medical Brothers)*, *Giày thủy tinh (The Glass Slippers)*, *Nhớ em (I Miss You)*, *Gió mùa đông năm ấy (That Winter The Wind Blows)*, *Xin lỗi, anh yêu em*, *Mặt trăng ôm mặt trời*, *Yêu tinh (Goblin)*, *Hoàng hậu Ki*, *Vì sao đưa anh đến, ...* Người yêu phim Hàn Quốc khó có thể quên được *Chuyện tình Paris*, *Chuyện tình Harvard*, *Người tình Praha*, *Chuyện tình Bali*, *Khu vườn bí mật...*

- Tình yêu với ẩm thực Hàn Quốc mà người Việt có được có lẽ một phần là do những bộ phim này được trình chiếu trên màn ảnh Việt: *Nàng Dae Jang Geum (Dae Jang Geum)*, *Gia đình Kim Chi (Fermentation Family)*, *Thực thần (Let’s Eat)*, *Vua bánh mì (Baker King, Kim Tak Goo)*, *Tiệm bánh mỹ nam (Antique Bakery)*, *Tôi là Kim Sam Soon (My Name Is Kim Sam Soon)*, *Tiệm mì mỹ nam (Flower Boys Of The Ramen Shop)*, *Cô nàng giả trai (về nước tương truyền thống của người Hàn)*, *Tiệm café hoàng tử (The First Shop Of Coffee Prince)*, *Hoàng Cung (Goong)*, *Pasta, Thực khách (Gourmet)*, *Ma nữ đáng yêu (Oh My Ghost)*, *Bữa tiệc của các vị thần (Feast Of The God)...* Chỉ nghe/ đọc tên phim đã khiến mọi người khó

mà thờ ơ, còn sau khi xem phim xong thì ai cũng muốn được nếm/thử/thưởng thức những món ăn đặc trưng của Hàn Quốc.

- Dòng phim dã sử, cổ trang có yếu tố chính trị, lịch sử, với những nhân vật có thật hay cải biên dựa trên lịch sử, thậm chí hoàn toàn hư cấu có chứa những yếu tố kỳ ảo, kịch tính, với những pha “hành động mạnh” chiếm tỉ lệ lớn trong kho tàng điện ảnh Hàn Quốc “chính là một bữa tiệc buffet có thể thỏa mãn bất kì người xem khó tính nào”. (kenh14.vn 13.8.2017). Chỉ cần search “Phim cổ trang Hàn Quốc” bạn có thể tìm được hàng loạt các bài viết như “12 phim cổ trang Hàn Quốc cực hay mà một phim nào cũng nên biết”, trong đó liệt kê vô số phim về đề tài này. *Nàng De Jang Geum, Thần y Hur Jun, Truyền thuyết Jumong, Hoàng hậu Ki, Vì sao đưa anh tới, Mối thù sâu nặng (Tree With Deep Roots), Nhất Chi Mai (Iljamae), Chiến binh Baek Dong Soo (Warrior Bae Dong Soo), Mặt trăng ôm mặt trời (The Moon Embracing The Sun), Nữ hoàng Seon Deok (The Great Queen Seon Deok), Nam nhân của công chúa (The Princess’ Man), Arang sử đạo truyện (Arang and The Magistrate), Mặt nạ quân chủ (Rule: Master Of The Mask), Giai thoại về Hong Gil Dong (Rebel: Thief Who Stole The People), Mã y (Horse Doctor), Người hầu (Maids), Tình sử Jang Ok Jung (Jang Ok Jung, Live In Love), Hoàng tử gác mái (Rooftop Prince), Họa sĩ gió (Painter of The Wind)* và rất nhiều phim khác luôn là những phim truyền hình “ăn khách”.

Ngoài những đề tài “muôn thuở”, biên kịch và đạo diễn Hàn Quốc còn mạnh dạn và cởi mở khai thác những đề tài “mới”, “lạ”:

- **Viễn tưởng:** *Cô dâu thủy thần, Huyền thoại biển xanh, Yêu tinh;*

- **Xuyên không:** *Cú đánh tuyệt đỉnh (The Best Hit), Cặp đôi vượt thời gian (Go Back Couple), Đường hầm (Tunnel), Thế giới hợp nhất (Into The World Again), Ngày mai bên em (Tomorrow With You);*

- **Chuyển kiếp luân hồi** xuất hiện trong *Nhật kí ánh sáng (Saimdong Light’s), Kị sĩ bóng đêm (Black Knight), Yêu tinh (Goblin)*... dựa theo quan niệm dân gian và đức tin từ thời xa xưa của người phương Đông.

- Hàn Quốc rất “cởi mở” khi cho phép đề tài “**nhảy cảm**” lên phim. Chỉ cách đây vài thập kỉ, “**tổng thống**” là từ khóa bị cấm trong ngành điện ảnh Hàn Quốc”, nhưng giờ đây “cuộc sống chính trường của các nguyên thủ quốc gia dưới góc nhìn điện ảnh”, “**hình tượng tổng thống trong phim**” tuy còn ít (*Nữ tổng thống Hàn Quốc – Sự nghiệp vĩ đại – Daemul, Tổng thống - President, Chào buổi sáng tổng thống - Good Morning, President*), nhưng cũng giúp cho công chúng có cái nhìn khái quát về “Cuộc chạy đua vào nhà xanh” với những cuộc vận động tranh cử, lôi kéo các thế lực ủng hộ về tài chính, có đội ngũ quân sư đông đảo..., cuộc sống trong nhà xanh, thu nhập của tổng thống, và những “rắc rối có thể gặp”, bí mật phía sau chiếc ghế tổng thống...” [newszing.vn 03.11.2016].

Đề tài sex, đồng tính, ngoại tình, ghen tuông... cũng được nhà sản xuất mạnh dạn đưa lên phim với đủ loại hình thể, màu sắc, góc cạnh và số lượng phim không hề nhỏ. Điều này có thể lý giải được vì đó là một phần của cuộc sống, khi khắp mọi nơi (không riêng gì Hàn Quốc) tình trạng ly hôn, ngoại tình đang ở tình trạng đáng báo động. Những bộ phim về ngoại tình như *Mối tình bí mật – Secret Love Affair, Trở lại tuổi 20 – Twenty Again, Gia hòa vạn sự thành – Happy Home, Người vợ tốt – The Good Wife, Chờ em nơi phi trường (On The Way To The Airport), Cám dỗ - Temptation, Yêu anh lần nữa – I Have a Lover...* là phim có chủ đề nhạy cảm, nhưng rất hấp dẫn và luôn đạt rating cao. Có thể

đây là bài học cảnh tỉnh cho nhiều người, bởi đâu đó người ta thấy chính bản thân mình hoặc người thân của mình trong đó. Rất may là Hàn Quốc có Hội đồng đánh giá truyền thông (MRB – Media Rating Board) kiểm soát và đánh giá, phân loại phim ở các mức: Phổ biến (dành cho mọi lứa tuổi), 12+ (thích hợp cho người từ 12 tuổi trở lên), 15+ (thích hợp cho người từ 15 tuổi trở lên), 18+ (thích hợp cho người từ 18 tuổi trở lên = Giới hạn thiếu niên - Cấm trẻ em dưới 18 tuổi), Giới hạn (không được phép chiếu cho công chúng)... nên cũng góp phần định hướng cho khán giả trẻ tuổi và các bậc phụ huynh lựa chọn các sản phẩm phù hợp để thưởng thức [sggp.org.vn26.8.2007]

2.2.3. K-dramas – nơi hội tụ đầy đủ yếu tố ngôn ngữ và văn hóa dân tộc, đất nước và con người Hàn Quốc

Sức hút của phim Hàn được tạo ra chính là nhờ âm thanh (âm nhạc: nhạc nền, bài hát chủ đề, lời thoại), hình ảnh (phong cảnh đất nước, trang phục, diễn viên và diễn xuất của họ). K-drama thỏa mãn phần nghe và phần nhìn của khán giả - đó có thể là lời lý giải vì sao nhiều người thích phim Hàn đến thế.

Âm nhạc là yếu tố quan trọng làm nên sự thành công của bộ phim. Nhiều người Việt khó có thể quên giai điệu (và đôi khi cả ca từ) những bài hát chủ đề của những bộ phim một thời “từng làm mưa làm gió”. Đây có lẽ là tiền đề để K-pop “tấn công” thị trường Việt. Không ít bài hát từ K-drama đã trở thành “hit”, “những bài hát vẫn mãi còn xanh”. Ví dụ: *You Can't Say, I Give You All, True Love* (trong phim Tình yêu trong sáng - All About Eve), *Tình nhớ, Mãi yêu em* (Anh em nhà bác sĩ), *One Day I Love You* (Người mẫu – Model), *My Love, The Beautiful Pain, My Headache, Naboda Deo* (Phẩm giá quý ông – Gentleman's Dignity). Mới đây, những bản tình ca lãng mạn trong phim *Bản tình ca mùa đông, Giây thủy tinh, Ước mơ vươn tới một ngôi sao, Nàng Dae Jang Geum, Ngày phán quyết...* đã vang lên trong đêm nhạc mang tên bộ phim mở đầu cho làn sóng phim Hàn ở Việt Nam “Mối tình đầu – Forever” ngày 30/9/2017 tại Hà Nội.

Khác với phim Việt, lời thoại và diễn xuất của diễn viên được quay cùng lúc tại phim trường (chứ không quay riêng hình ảnh rồi về studio lồng-ghép tiếng). Những lời thoại được nhân vật học thuộc, nhập vai nên rất “có hồn” và không hề khiên cưỡng hay “diễn”. Khi theo dõi phim, nhiều khán giả gần như “nuốt từng lời” của nhân vật, kể cả nhân vật nhí bởi đó là những câu thoại được biên kịch nắn nót, cân đo đong đếm đến từng từ, được diễn viên “tung hứng” trên màn ảnh. Nhiều người yêu thích phim Hàn (mặc dù không được học tiếng) vẫn nhớ và thuộc những câu xưng hô của các tuyến nhân vật trong phim bằng tiếng Hàn với mức độ kính ngữ khác nhau (bố, mẹ, ông bà, anh, chị, cô, cậu, tôi, chúng tôi, bạn, giáo viên, giáo sư...), cách chào hỏi, chào tạm biệt, lời tỏ tình theo kiểu “I love you”... Đây có lẽ là tiền đề, động lực cho nhiều bạn trẻ yêu thích và học tiếng Hàn. (Thực tế cho thấy số người học tiếng Hàn ngày càng nhiều, nhu cầu sử dụng tiếng Hàn Quốc ngày càng cao).

Hình ảnh quê hương đất nước trong phim luôn là niềm tự hào của công dân nước Đại Hàn dân quốc. Phong cảnh thiên nhiên bốn mùa với các ngọn núi và các hòn đảo lớn nhỏ, bờ biển với bãi tắm và bến tàu tấp nập, những cánh đồng bao la và những dòng sông hiền hòa, thủ đô Seoul tráng lệ với những khu phố sầm uất, những làng quê yên bình và resort sang trọng... là cảm nhận của chúng tôi về đất nước Hàn Quốc năng động qua màn ảnh nhỏ.

Bốn mùa luôn là đề tài yêu thích của giới văn nghệ sĩ. Đạo diễn Yoon Suk Ho đã rất khôn ngoan, nhưng vô cùng tinh tế khi lồng ghép những câu chuyện tình muôn thuở (lãng mạn, đẹp, buồn...) với những motip quen thuộc đặc trưng phim Hàn (chuyện tình Hoàng tử - Lọ lem, chuyện tình tay ba, yêu đơn phương, ngoại tình, nhân vật chính mắc bệnh hiểm nghèo, mất trí nhớ...) vào khung cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp của Hàn Quốc tạo ra những “siêu phẩm” góp phần đưa làn sóng K-drama đến các nước trong khu vực và trên thế giới. *Trái tim mùa thu*, *Bản tình ca mùa đông*, *Điều valse mùa xuân*, *Hương mùa hạ* là nơi hội tụ của những cái đẹp: phong cảnh (mùa thu lá vàng/đỏ, mùa đông tuyết trắng, mùa xuân đầy hoa và thiên nhiên sau những cơn mưa mùa hạ), âm nhạc, trai tài gái sắc, lời thoại hay và những thước phim đẹp như trong truyện cổ tích.

“Sự kết hợp tự nhiên giữa yếu tố truyền thống, tính thẩm mỹ, tinh tế trong từng món ăn đã tạo nên một bức tranh sinh động về văn hóa ẩm thực Hàn Quốc, nơi có những mảng màu không thể trộn lẫn với bất cứ nét đẹp nào trên thế giới”. Phim ảnh quả là sự quảng bá tuyệt vời và hữu hiệu nhất cho ẩm thực Hàn. Cách chế biến, trang trí, bày biện và thưởng thức các món ăn dân dã hay truyền thống trong phim Hàn là hình ảnh đẹp trong lòng người Việt. Qua phim ảnh ta có thể thấy rõ những phong tục tập quán trong ẩm thực và sinh hoạt của người Hàn Quốc. Giống như ở Việt Nam, ngày cúng giỗ, đám ma hay đám cưới người Hàn mời gia đình, họ hàng, bạn bè người thân “ăn cỗ”. Lễ tết, những dịp vui hoặc để “cám ơn”, người Hàn thường mời khách đến nhà ăn cơm/mời khách đi nhà hàng hoặc đi uống rượu. Điều thú vị là văn hóa ẩm thực của người Hàn gồm các món cân bằng dinh dưỡng, theo mùa (do khí hậu khắc nghiệt, người Hàn có những món ăn đặc trưng vào ngày hè nóng nực để chống nóng, vào ngày đông lạnh để giữ ấm cho cơ thể) và dựa theo nguyên lý con số 5 thuận theo âm dương ngũ hành: ngũ sắc (xanh, đỏ, đen, trắng, vàng), ngũ vị (chua, cay, mặn ngọt, chát), và thường sử dụng 5 loại gia vị (hành, tỏi, tiêu, ớt, gừng), 5 món ăn (trong đó thường có cơm, canh, kim chi và các món khác tùy khẩu vị và hoàn cảnh)... Nhiều món ăn Hàn đã nhanh chóng từ màn ảnh lên bàn ăn/mâm cơm của người Việt. Cơm trộn (bibimbap), cơm cuốn (kimbap/gimbap) - món ăn tiện lợi, rẻ mà vẫn đầy đủ dưỡng chất. Một số (trong số 187) loại kimchi (được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể năm 2013) đã trở nên quen thuộc, gần gũi với bữa cơm của người Việt [Văn hóa ẩm thực Hàn Quốc – Sự hội tụ của tinh hoa ngàn năm]. Các nhà hàng Hàn Quốc sang trọng và các quán bình dân xuất hiện khắp nơi. Chỉ riêng Hà Nội đã có hàng chục nhà hàng với đầy đủ món ăn từ sang trọng đến dân dã.

Điện ảnh Hàn Quốc nổi tiếng với dàn diễn viên tài năng, xinh đẹp, chuyên nghiệp và làm việc hết mình. Đây là một trong những yếu tố quan trọng thu hút người hâm mộ, những “crazy fans”. Mặc dù tên diễn viên Hàn Quốc khó đọc, khó nhớ, nhưng những “thần tượng” (diễn viên nổi tiếng, diễn viên hạng A hoặc diễn viên xuất hiện trong phim bom tấn, siêu phẩm...) như Jang Dong Gun, Lee Young Ae, Bae Young Joon, Lee Jong Suk, Won Bin, Park Shin Hye, Kim Woo Bin, Lee Min Ho, Jo In Jung, So Ji Sub, Song Hye Kyo, Song Jung Ki, Bi Rain, Kim Tae Hee, Hyun Bin, ... luôn có đội ngũ FC cuồng nhiệt. Họ không những thuộc tên, nhớ mặt, “nằm lòng” những phim họ đóng, mà đôi khi còn biết rõ cả sở thích, thời trang, thậm chí cả những tin tức “hậu trường” (vợ/chồng, con cái, bạn trai/bạn gái, sở thích...) của những diễn viên này.

Gia vị “đặc trưng” của K-drama:

- Hàn Quốc có công nghệ làm phim chuyên nghiệp, bài bản. Đặc điểm nổi bật của K-drama là vừa làm vừa chiếu. Thường nhà sản xuất chỉ làm 4-5 tập, khi chiếu sẽ lấy ý kiến phản hồi, nhận xét của khán giả để điều chỉnh tình tiết, nhân vật, thậm chí cả kết của phim. Minh chứng rõ nhất là dự án phim Truyền thuyết Joo Mong chỉ có 60 tập sau tăng lên đến 81 tập. Đây là cách PR phim hiệu quả, thu hút được sự chú ý và cả “chất xám” của công chúng với nhiều ý tưởng, nhưng đòi hỏi ekip làm phim, nhất là biên kịch và đạo diễn phải nhanh nhạy, “chắc tay” để không bị “đéo cày giữa đường”.

- “Phim Hàn Quốc cái gì cũng đẹp”: ngoài cảnh quay, diễn viên... thì trang phục, make up, phụ kiện của các nhân vật luôn thu hút giới trẻ, các quý cô và quý bà. Hầu như toàn bộ trang phục của diễn viên đều được cung cấp bởi các nhà tài trợ nên các nhân vật hầu như không mặc lại một bộ quần áo hoặc phụ kiện. Chính vì vậy, nhờ có điện ảnh mà ngành thời trang, giày dép, túi xách và mỹ phẩm rất phát triển, thúc đẩy xuất khẩu sang các nước trong khu vực và thế giới.

- Người Hàn coi trọng hình thức, chức vụ, cấp bậc nên cách xưng hô (nơi công sở, ngoài xã hội, thậm chí trong gia đình...) rất khác so với người Việt. Giám đốc Lee, Trưởng phòng Park, Trợ lý Jang, Chủ tịch Oh, Thư kí Kim, Lái xe Song... là cách gọi quen thuộc nơi công sở, nhưng trong gia đình con cháu cũng gọi bố/mẹ, ông/bà, vợ gọi chồng là giám đốc, chủ tịch... . Hậu bối (đàn em) luôn gọi những người học khóa trên là tiền bối. Cùng với cách xưng hô cung kính là sự tuân lệnh tuyệt đối (đôi khi trung thành mù quáng).

- Người Hàn coi trọng thứ bậc, trên dưới, coi trọng tình cảm ruột thịt, tình anh em bằng hữu. Nhưng xem một số phim ta cũng thấy được sự thù, hận, ganh ghét, những cảnh trả thù, tranh giành quyền lực, tình yêu, tiền tài... ngoài sức tưởng tượng.

- Trong gia đình con cháu phải nghe lời ông bà, bố mẹ, em phải nghe lời anh chị... Trong phim Hàn thường hay có cảnh ông/bà/cha/mẹ đánh, mắng con cái, con cháu quỳ lạy khi mắc lỗi... Vợ, con, cháu ra tiễn chồng, cha, ông đi làm vào buổi sáng và ra đón chào khi đi làm về. Như một số nước châu Á, người Hàn cúi đầu, gặp người chào khi gặp mặt hoặc tạm biệt (Cúi thấp hay cao, nhanh hay lâu phụ thuộc vào quan hệ: càng kính trọng càng cúi lâu và thấp).

- Người Hàn luôn kiêu hãnh và tự hào là công dân của Đại Hàn dân quốc. Họ có lòng tự trọng cao, tuy nhiên họ sẵn sàng nhận và xin lỗi khi mắc lỗi, những cảnh quỳ để xin được tha thứ (rất xa lạ và đôi khi phản cảm trong suy nghĩ của người Việt) không hiếm trong phim Hàn.

- Cũng giống như Việt Nam, áp lực học hành, thi cử và tình trạng quá tải kiến thức của học sinh phổ thông ở Hàn Quốc rất lớn. Tình trạng học thêm (thuê gia sư về nhà hay đến các trung tâm) với mục đích duy nhất là thi đỗ vào đại học (đặc biệt là các trường danh giá) là gánh nặng cho các bậc phụ huynh và học sinh. Giữa gia đình và nhà trường có mối quan hệ chặt chẽ. Những hoạt động ngoại khoá thường niên của học sinh luôn có sự đồng hành của nhà trường và cha mẹ học sinh.

- Gia vị đặc trưng tạo nên sự thú vị, hấp dẫn của phim còn do các cảnh quay: công, đi xe đạp đôi, ôm sau lưng, nắm tay, cảnh khóc sụt mướt, cuộc tình tay ba, tay tư...

2.2.4. K-dramas – nguồn ngữ liệu quý báu cho quá trình dạy - học ngoại ngữ

Phim truyền hình Hàn Quốc thực sự là nguồn ngữ liệu vô tận và quý giá cho quá trình dạy-học tiếng Hàn và các ngoại ngữ khác. Do số lượng phim lớn, có phụ đề bằng các thứ tiếng, nên người dạy và người học có thể dễ dàng lựa chọn ngữ liệu phù hợp với trình độ, khả năng, sở thích và ngữ cảnh của giờ học ngoại ngữ. Ngữ liệu sử dụng có thể chỉ là tựa đề/tên phim, một hoặc vài cảnh/tình tiết trong phim, bài đánh giá hay giới thiệu phim, một tập/ một nhân vật trong phim, thậm chí có thể là cả bộ phim (nếu điều kiện và thời lượng cho phép)... Lời các bài hát trong phim cũng có thể là ngữ liệu giúp cho giờ học ngoại ngữ thêm sinh động, không nhàm chán.

Ngữ liệu phim có thể sử dụng đầu giờ học để “khởi động” (*warm-up exercises/activities*), cuối giờ để củng cố kỹ năng/kiến thức, giữa giờ khi cần giới thiệu/dạy kiến thức mới... hoặc cả giờ (nếu thời lượng cho phép).

Sự trau chuốt trong từng lời đối thoại, độc thoại mà các nhà biên kịch cất công tạo ra là ngữ liệu vô tận và bổ ích không chỉ cho việc dạy-học tiếng Hàn mà cả các ngoại ngữ khác, đặc biệt là tiếng Anh, vì rất nhiều K-drama có phụ đề tiếng Anh, tiếng Việt, tiếng Trung, tiếng Nga... Những lời thoại “có cánh” cộng thêm hình ảnh cắt ra từ bộ phim là ngữ cảnh hoàn hảo để giáo viên luyện tình huống, giúp người học có kỹ năng nghe, nói, đọc, viết hiệu quả hơn. Ngoài ra các câu thoại hay của nhân vật yêu thích đôi khi còn có tác dụng hơn cả bài học/giờ học giáo dục công dân. Ví dụ: “Tôi là quân nhân, quân nhân thì phải hành động theo mệnh lệnh. Cuộc đấu tranh của tôi chính là dùng cái chết để bảo vệ mạng sống. Tôi tin đây là để bảo vệ sự tự do và hòa bình trên mảnh đất này”; “Nguyên tắc của tôi là bảo vệ người đẹp, người già và trẻ em”... (Hậu duệ mặt trời).

Lời thoại của các nhân vật có thể dùng để dạy các kỹ năng dịch rất hiệu quả. Đặc biệt, phong cảnh, bối cảnh và các mối quan hệ xã hội, gia đình, thời tiết trong phim là nguồn ngữ liệu thiết thực và quý giá cho môn đất nước học, văn học, giao tiếp liên văn hóa...

Những loại hình bài tập có thể sử dụng trong giờ ngoại ngữ:

- Viết/đọc tên diễn viên, ca sĩ yêu thích, một số tên phim đơn giản có 2 - 3 từ là bài học đầu tiên khi học bản chữ cái tiếng Hàn sẽ giúp người học hứng thú và dễ dàng nhớ bản chữ cái và quy tắc đọc từ tiếng Hàn (hoàn toàn khác tiếng Việt). Khi người học đã có đủ lượng từ cần thiết, có thể “chơi” các trò chơi, đồ vui: “Ai đóng trong những phim nào”, “Nghe tên phim đoán nội dung, thể loại phim”, “xem cảnh đoán lời thoại, đọc lời thoại đoán nhân vật”, nghe/đọc lời thoại đoán tình huống, địa điểm, quan hệ...

- Cách xưng hô, chào, hỏi, tạm biệt, làm quen, giới thiệu về bản thân, gia đình, bạn bè, các tình huống giao tiếp trong cửa hàng, bệnh viện, nơi công cộng... có thể dễ dàng, thú vị hơn với người học nếu được học từ “thực tế” qua phim ảnh, nhất là các trường hợp phải dùng kính ngữ.

- Học ngoại ngữ qua bài hát là cách học rất hiệu quả, tạo hứng thú.

- Bài học về các mùa/thời tiết sẽ sinh động hơn nếu người học nghe - nhìn thấy “cảnh thực” trong phim.

- Phân tích, đánh giá nhân vật, những hành vi, cử chỉ, cách cư xử của họ trong các tình huống khác nhau trong phim không chỉ là giờ học ngôn ngữ thuần túy, mà còn là những kỹ năng mềm mà người học có thể tiếp thu/lĩnh hội.

- Những phong tục, tập quán đặc trưng của người Hàn, tính cách, những điều cần chú ý khi giao tiếp, những món ăn đặc trưng Hàn Quốc (nguyên liệu và cách chế biến...) là những bài học bổ ích đối với cả thầy và trò (đặc biệt trong bối cảnh học ngoại ngữ không trong môi trường tiếng).

- Địa danh, vùng miền, danh lam thắng cảnh, các cảnh đám cưới, đám tang... trong phim chính là “giáo cụ trực quan” sinh động, hấp dẫn cho môn địa lí, đất nước học, giao tiếp liên văn hóa...

3. THAY CHO LỜI KẾT

- Điện ảnh xứ kim chi luôn nhận được đánh giá cao của giới phê bình nghệ thuật cho các tác phẩm điện ảnh và truyền hình. Đạt được thành công này là do các nhà biên kịch luôn tìm tòi, khám phá những khía cạnh, chủ đề khác nhau của cuộc sống, khai thác tối đa những tình huống gây bất ngờ, tạo hài hoặc bi kịch đồng thời luôn cố gắng đổi mới đề tài để làm nên những tác phẩm nghệ thuật chau chuốt chinh chu đến từng chi tiết.

- Chuyên nghiệp, năng động, tuân thủ kỉ luật, đúng giờ, có tính cạnh tranh cao là những phẩm chất rất đáng học hỏi của người Hàn Quốc được thể hiện rõ nét qua các nhân vật trên màn ảnh.

- Phim truyền hình Hàn Quốc giờ đây đã trở thành “món ăn tinh thần” của rất nhiều người và có ảnh hưởng rất lớn đến giới trẻ từ cách ăn mặc, đầu tóc, trang điểm đến gu thẩm mỹ và văn hóa ẩm thực. Thực ra điều đáng lo ngại là sự “dập khuôn, bắt chước” mù quáng, bắt chập hoàn cảnh, điều kiện kinh tế. Khán giả cần tỉnh táo tránh những thói quen xấu trong phim (uống rượu, đánh nhau khi buồn, bực tới mức say khướt...)

- Phim Hàn chính là đòn bẩy thúc đẩy du lịch, thời trang, mỹ phẩm, công nghệ điện tử, phẫu thuật thẩm mỹ Hàn Quốc phát triển. Nhưng điều tuyệt vời nhất mà K-drama làm được đó là truyền được làn sóng Hàn Quốc đến nhiều nước trên thế giới.

- Phim Hàn thực sự là nơi hội tụ những yếu tố ngôn ngữ và văn hóa dân tộc, là động lực thúc đẩy phong trào học tiếng Hàn và là ngữ liệu bổ ích cho quá trình dạy-học ngoại ngữ (đặc biệt là tiếng Hàn).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Vũ Thị Chín. (2015). *Dịch tên phim Việt sang tiếng nước ngoài. Dạy - học và Nghiên cứu tiếng Nga ở Việt Nam trong giai đoạn mới*, 184 -194.

Hà Thị Vũ Hà. (2017). *Từ góc nhìn của dịch giả: Dịch tựa đề phim tiếng Anh sang tiếng Việt – Một số nguyên tắc và chiến lược*. Nghiên cứu và giảng dạy ngoại ngữ - ngôn ngữ quốc tế học tại Việt Nam - Kỷ yếu Hội nghị khoa học Quốc gia 2017, 153-163.

Lê Hải Yến. (2017). *Các đặc điểm tính cách ảnh hưởng tới hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ của người Hàn*. Nghiên cứu và giảng dạy ngoại ngữ - ngôn ngữ quốc tế học tại Việt Nam – Kỷ yếu Hội nghị khoa học Quốc gia 2017, 421 – 432.

Điểm danh những bộ phim Hàn ti người mê (2016). Truy cập ngày 20/1/2018 <https://htv2channel.vn/tin-tuc-giai-tri/showbiz-chau-a/diem-danh-nhung-bo-phim-han-ty-nguoi-me-12891>.

Hà Thu. (2016). *Sao “Hậu duệ mặt trời” diện kiến Tổng thống Hàn*. Truy cập ngày 20/1/2018 <http://news.zing.vn/sao-hau-due-mat-troi-dien-kien-tong-thong-han-post641171.html>.

- Bích Châu. (2007). *Kiểm duyệt và phân loại phim*. Truy cập ngày 9/11/2017 <http://www.sggp.org.vn/kiem-duyet-va-phan-loai-phim-345467.html>.
- Ngọc Đông. (2016). Thủ tướng Thái khuyên dân xem phim Hàn Hậu duệ mặt trời. Truy cập ngày 10/1/2018 <https://tuoitre.vn/thu-tuong-thai-khuyen-dan-xem-phim-han-hau-due-mat-troi-1069420.htm>.
- NLH. (2014). Trung Quốc: Lo ngại sự xâm lăng của làn sóng Hàn. Truy cập ngày 9/11/2017 <http://cinet.gov.vn/12.3.20147>
- Hà Thu. (2016). Sao "Hậu duệ mặt trời" diện kiến Tổng thống Hàn. Truy cập ngày 20/1/2018 <http://news.zing.vn/sao-hau-due-mat-troi-dien-kien-tong-thong-han-post641171.html>.
- Tiin. (2012). *Bản tình ca mùa đông kỷ niệm 10 năm phát sóng*. Truy cập ngày 20/1/2018 <http://news.zing.vn/ban-tinh-ca-mua-dong-ky-niem-10-nam-phat-song-post291215.html>.
- Văn hóa ẩm thực Hàn Quốc – Sự hội tụ của tinh hoa ngàn năm. Truy cập ngày 04/1/2018 <https://www.visitkorea.org.vn/am-thuc-mua-sam/van-hoa-am-thuc-han-quoc-su-hoi-tu-cua-tinh-hoa-ngan-nam-1974.html>